TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Long Thuận, ngày 03 tháng 9 năm 2025
Số: 04/2025/QĐST-KDTM	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2025/TLST-KDTM ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt N.
Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Từ Thiện T
Địa chỉ: 15B N Kỳ Khởi Nghĩa, phường Mỹ Tho, Đồng Tháp.
Bị đơn: Dương Quốc N, sinh năm 1984. Chủ doanh nghiệp Hộ kinh doanh vườn mai Quốc N.
Địa chỉ: Ấp B Cách, xã Phú Thành, dt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Anh Dương Quốc N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt N số tiền:

- Vốn gốc: 13.000.000.000 đồng (*Mười ba tỷ đồng*);
- Tiền lãi 42.383.562 đồng (*Bốn mươi hai triệu ba trăm tám mươi ba nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng)*.

Trả trong thời hạn 04 tháng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Lãi phát sinh trong hạn tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2025 theo Hợp đồng

cho vay hạn mức số 061/2025-HĐCVHM/NHCT76031 ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với Dương Quốc N cho đến khi thi hành án xong.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành anh Dương Quốc N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay hạn mức số 061/2025-HĐCVHM/NHCT76031 ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với Dương Quốc N có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với anh Dương Quốc N thì lãi suất anh Dương Quốc N vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

- Đến hạn trả nợ anh N không thực hiện thì Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt N có quyền yêu cầu kê biên tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án. Tài sản kê biên gồm có:

+ Quyền sử dụng đất số CS05813 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 14 tháng 8 năm 2019 cho anh Dương Quốc N đứng tên đối với thửa đất số 173, tờ bản đồ số 09 tại Khu phố Long Phước, phường B Xuân, dt;

+ Quyền sử dụng đất số CS05814 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 14 tháng 8 năm 2019 cho anh Dương Quốc N đứng tên đối với thửa đất số 194, tờ bản đồ số 09 tại Khu phố Long Phước, phường B Xuân, dt;

+ Quyền sử dụng đất số CS05815 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 14 tháng 8 năm 2019 cho anh Dương Quốc N đứng tên đối với thửa đất số 192, tờ bản đồ số 09 tại Khu phố Long Phước, phường B Xuân, dt.

-Về án phí kinh doanh thương mại:

+ Hoàn tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt N số tiền 60.551.286 đồng (*Sáu mươi triệu năm trăm năm mươi mốt nghìn hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) mà Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt N đã tạm ứng tại biên lai số 0000428 ngày 21 tháng 7 năm 2025.

+ Anh Dương Quốc N chịu 60.521.191 đồng (*Sáu mươi triệu năm trăm hai mươi mốt nghìn một trăm chín mươi mốt đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 2 -ĐT;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VÕ CHI LAN